

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 47/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bù Gia Mập, ngày 07 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Công
2. Thư ký phiên họp: Bà Nông Thị Ngọc Ánh

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 24/QĐ-TA ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Điều Đ; giới tính: Nam; sinh ngày 02/5/2002.

CCCD (CMND) số: 070202003301. Ngày cấp: 29/4/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: X Tiêng; Tôn giáo: Tin lành

Trình độ văn hóa: 6/12

Nguyên quán: Bình Phước

Nơi cư trú: thôn S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm nông

Tiền án: không; tiền sự: Không

Con ông Điều P và bà Thị N.

Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Nội vụ-Lao động-Thương binh và Xã hội huyện B: Bà Phạm Thị Mỹ Diệu – Chức vụ: Chuyên viên

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông Đỗ Văn Hằng – Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hành vi vi phạm của Điều Đ được thể hiện tại các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ như sau:

Ông Điều Đ có nơi cư trú ổn định tại thôn S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Ông Điều Đ đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, lần đầu sử dụng là năm 2021, lần gần nhất ngày 03 tháng 10 năm 2022, ông Điều Đ lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07 tháng 10 năm 2022, Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước phối hợp với Trạm y tế xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước tiến hành test nhanh chất ma túy bằng nước tiểu của Điều Đ. Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Điều Đ của Trạm y tế xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước dương tính (+) với chất ma túy (dạng đá) loại Methamphetamine. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân xã Xã Đ lập biên bản vi phạm số: 10/BB – UBND - VPHC về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Đại diện Phòng Nội vụ- Lao động-Thương binh và Xã hội huyện B, bà Phạm Thị Mỹ Diệu trình bày: Người bị đề nghị Điều Đ là người nghiện ma túy từ năm 2021 và sử dụng cho đến nay, đến ngày 03 tháng 10 năm 2022 ông Điều Đ lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Ủy ban nhân dân xã Xã Đ đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số: 10/BB – UBND - VPHC ngày 07 tháng 10 năm 2022 nhưng ông Điều Đ vẫn không tự cai nghiện được nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Điều Đ với thời hạn là 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B ông Đỗ Văn Hằng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc kể từ khi lập hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố Quyết định đã tuân thủ đúng quy định của pháp lệnh, trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại tòa án nhân dân; đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Điều Đ với thời hạn là 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Cơ quan đề nghị Phòng Nội vụ- Lao động-Thương binh và Xã hội huyện B có trụ sở tại huyện B, tỉnh Bình Phước. Căn cứ Điều 3 Pháp lệnh về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính thì việc quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Điều Đ thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

[2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 07 tháng 10 năm 2022, người bị đề nghị bị phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điều Đ vẫn còn.

[3] Về đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

[3.1] Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Nội vụ- Lao động-Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bình Phước đối với ông Điều Đ đã đầy đủ theo đúng quy định tại khoản 2 và 3 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3.2] Ông Điều Đ là người nghiện ma túy từ năm 2021; có nơi cư trú ổn định tại thôn S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; là người đã đủ tuổi và đã bị lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế mà vẫn còn nghiện.

[3.3] Xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với ông Điều Đ theo đề nghị của Phòng Nội vụ- Lao động-Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bình Phước là cần thiết và phù hợp với quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103 và 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với: Điều Đ, sinh ngày 02/5/2002; Nơi cư trú: thôn S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24** (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Thời hạn khiếu nại của người bị đề nghị là 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định. Nếu người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

Phòng Nội vụ- Lao động-Thương binh và Xã hội huyện B được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện B được quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện B; Phòng Nội vụ- Lao động -Thương binh và Xã hội huyện B chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND H.BGM;
- Phòng Nội vụ- LĐ-TB&XH H.BGM;
- Công an huyện B
- UBND xã Xã Đ
- Người bị đề nghị; ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN**Nguyễn Văn Công**